

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG Đ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 96/2020/HS-ST
Ngày: 17-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG Đ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Đình Thành**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đỗ Văn Chân**, ông **Nguyễn Văn Được**.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hoàng E - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt G - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 11 và 17 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2020/HSST-QĐ ngày 31 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

*** Bị cáo:**

Họ và tên: **Trần Hải A**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1981; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Nhà số 2, ngõ 207, đường Lê Lợi, Khối 6, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (*học vấn*): 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn B - Sinh năm 1940 (*Đã chết*) và bà Trần Thị Minh C – Sinh năm 1943; Bị cáo có vợ tên Dương Thị D (*đã ly hôn*) và 01 người con sinh năm 2005; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06 tháng 02 năm 2020 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

Ông Nguyễn Văn E (*Đã chết*)

*** Người đại diện hợp pháp của người bị hại:**

Bà Nguyễn Thị F - Sinh năm: 1993 (Có mặt).

Trú tại: Ấp 6, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ông Nguyễn Văn E - Sinh năm: 1970 (Có mặt).

Trú tại: Thôn Phú Bình, xã Phú Trung, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

2/ Công ty TNHH Văn F.

Địa chỉ: 173 Cần Vương, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Văn F: Ông Nguyễn Tiến G - Sinh năm 1980 (Vắng mặt).

Trú tại: 5/5C, đường 112, khu phố 4, phường Phước E A, Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Ông Nguyễn Thế I - Sinh năm: 1985 (Vắng mặt).

Trú tại: Tổ 6, khu vực 1, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

** Người làm chứng:*

1/ Bà Lê Thị K - Sinh năm: 1966 (Vắng mặt).

Trú tại: ấp 1, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

2/ Ông Trần Minh L - Sinh năm: 1985 (Vắng mặt).

Trú tại: Đội 3, thôn Trung Tín 1, thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước, Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các e liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 10 phút ngày 08/12/2016 bị cáo Trần Hải A sau khi đã uống rượu, không có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô biển số 37N4-7660 chở theo ông Nguyễn Văn E lưu thông theo hướng Đồng Phú -> Đồng Xoài trên đường ĐT 741. Khi đi đến đoạn đường thuộc ấp 1, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài (*đoạn đường ĐT 741 đang thi công sửa chữa nên đã ngăn chiều xe chạy hướng Đồng Xoài -> Đồng Phú và a tiện tham gia giao thông chỉ được phép lưu thông trên chiều đường bên phải đường ĐT 741 hướng Đồng Phú -> Đồng Xoài có biển báo “Công trường đang thi công vận tốc 5km/h” thì bị cáo A điều khiển xe vào làn đường này với vận tốc khoảng khoảng 40km/h – 45km/h*). Khi đang điều khiển xe thì bị cáo A phát hiện phía trước cùng chiều đi có 01 xe ô tô (*không rõ biển số, đặc điểm*) nên đã điều khiển xe mô tô vượt bên trái của xe ô tô này. Trong khi đang vượt bên trái sang phần đường của xe đi ngược chiều thì va chạm với xe ô tô đầu kéo biển số 77C-070.44 kéo theo sơ mi rơ móc biển số 77R-005.48 do ông Nguyễn Thế I điều khiển theo hướng ngược lại gây tai nạn giao thông. Sau đó bị cáo A và ông E được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh, đến 06 giờ 00 phút ngày 09/12/2016 ông E tử vong, còn bị cáo A sau khi điều trị tại bệnh viện Chợ Rẫy đã được gia đình chuyển về Bệnh viện 115 tỉnh Nghệ An tiếp tục điều trị (*Các bút lục 123->130, 147->158*).

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 08 giờ 50 phút ngày 08 tháng 12 năm 2016, xác định như sau:

Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đường ĐT 741 thuộc ấp 1, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Đường ĐT 741 là đường đôi có dải phân cách cố định ở giữa chia mặt đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt. Nhưng ngày 08/12/2016 đoạn đường ĐT 741 đang thi công sửa chữa nên đã ngăn chiều xe

chạy hướng Đồng Xoài -> Đồng Phú và a tiện tham gia giao thông chỉ được phép lưu thông trên chiều đường bên phải đường ĐT 741 hướng Đồng Phú -> Đồng Xoài. Lúc này chiều đường bên trái đường ĐT 741 hướng Đồng Xoài -> Đồng Phú là đường hai chiều, mặt đường rộng 8,2m được trải nhựa, thẳng, i phẳng, tầm nhìn không hạn chế.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị 1 nạn nhân, a tiện, tang vật, dấu vết như sau: Xe ô tô đầu kéo biển số 77C-070.44, 77R-005.48 đánh số thứ tự 01; Vết cà của xe mô tô 37N4-7660 được đánh số thứ tự 02; Xe mô tô biển số 37N4-7660 được đánh số thứ tự 03; Vết máu kích thước (0,3x0,4)cm được đánh số thứ tự 04; Vết phanh của xe mô tô biển số 37N4-7660 được đánh số thứ tự 05.

Chọn mép lề đường bên phải của đường ĐT 741 hướng Đồng Phú -> Đồng Xoài làm lề chuẩn và trụ điện 24H nằm trên lề đường bên phải của đường ĐT 741 hướng Đồng Phú -> Đồng Xoài làm vật chuẩn để tiến hành đo đạc.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông để lại như sau:

Một xe ô tô đầu kéo kéo theo sơ mi rơ mooc biển số 77C-070.44, 77R-005.48 được đánh số thứ tự 01 đang đỗ, phần đầu xe hướng về Đồng Phú, phần đuôi xe quay về hướng Đồng Xoài. Một vết cà của xe mô tô biển số 37N4-7660 được đánh số thứ tự 02 dài 02m tính từ đầu vết cà đến góc chân bên phải phía trước xe mô tô biển số 37N4-7660, vết cà có chiều hướng Đồng Xoài -> Đồng Phú; Một xe mô tô biển số 37N4-7660 được đánh số thứ tự 03, nằm ngã nghiêng bên phải, phần đầu xe hướng về phía Đồng Xoài, phần đuôi xe quay về hướng Đồng Phú. Một vết máu kích thước (0,3x0,4)m được đánh số thứ tự 04; Một vết phanh được đánh số thứ tự 05, có chiều dài tính từ đầu vết phanh đến cuối vết phanh là 2,5m, vết phanh có chiều hướng Đồng Phú -> Đồng Xoài, vết phanh được xác định là của xe mô tô biển số 37N4-7660.

Từ đầu tâm trục bánh xe bên trái trục thứ nhất của xe 77C-070.44, 77R-005.48 đo vuông góc vào lề chuẩn là 5,3m; Từ đầu tâm trục bánh xe bên trái trục thứ hai của xe 77C-070.44, 77R-005.48 đo vuông góc vào lề chuẩn là 5,0m; Từ đầu tâm trục bánh xe bên trái trục thứ ba của xe 77C-070.44, 77R-005.48 đo vuông góc vào lề chuẩn là 5,0m; Từ đầu tâm trục bánh xe bên trái trục thứ tư của xe 77C-070.44, 77R-005.48 đo vuông góc vào lề chuẩn là 4,9m; Từ đầu tâm trục bánh xe bên trái trục thứ năm của xe 77C-070.44, 77R-005.48 đo vuông góc vào lề chuẩn là 4,9m; Từ đầu tâm trục bánh xe bên trái trục thứ sáu của xe 77C-070.44, 77R-005.48 đo vuông góc vào lề chuẩn là 4,9m; Từ đầu tâm trục bánh xe bên trái trục thứ nhất của xe 77C-070.44, 77R-005.48 đo đến đầu vết phanh xe 37N4-7660 là 0,5m;

Từ đầu vết phanh của xe mô tô 37N4-7660 đo vuông góc vào lề chuẩn là 5,0m; Từ cuối vết phanh của xe mô tô 37N4-7660 đo vuông góc vào lề chuẩn là 5,0m; Từ đầu vết phanh của xe mô tô 37N4-7660 đo đến đầu vết cà của xe mô tô 37N4-7660 là 0,3m; Từ đầu vết cà của xe mô tô 37N4-7660 đo vuông góc vào lề chuẩn là 4,8m;

Từ đầu tâm trục bánh xe bên trái trục thứ nhất của xe 77C-070.44, 77R-005.48 đo đến đầu vết cà của xe mô tô 37N4-7660 là 0,8m; Từ đầu tâm trục bánh xe bên trái trục thứ nhất của xe 77C-070.44, 77R-005.48 đo đến đầu tâm trục bánh xe trước của xe mô tô 37N4-7660 là 1,3m;

Từ đầu tâm trục bánh trước của xe mô tô biển số 37N4-7660 đo vuông góc vào lề chuẩn là 4,8m; Từ đầu tâm trục bánh sau của xe mô tô biển số 37N4-7660 đo vuông góc vào lề chuẩn là 4,9m; Từ đầu tâm trục bánh sau của xe mô tô biển số 37N4-7660 đo đến tâm vết máu kích thước (0,3x0,4)m là 0,9m;

Từ tâm vết máu kích thước (0,3x0,4)m đo vuông góc vào lề chuẩn là 4,2m.

Từ đầu tâm trục bánh xe sau của xe mô tô 37N4-7660 đo đến trụ điện số 24H là 9,6m (*Bút lục 41, 42*).

Kết quả khám nghiệm các a tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông như sau:

* Xe sơ mi rơ mooc biển số 77R-005.48: Không có dấu vết liên quan đến vụ tai nạn.

Ghi nhận an toàn kỹ thuật của a tiện: A tiện hoạt động bình thường (*Bút lục 44 -> 47*).

* Xe ô tô biển số 77C-070.44: 01 két nước phía trước bị bể kích thước (0,3x0,1)m; Ốp đèn cf sáng, đèn tín hiệu bên trái phía trước bị bể, kích thước (0,4x0,3)m; Đầu cản bên trái phía trước bị biến dạng kích thước (0,25x0,3)m.

Ghi nhận an toàn kỹ thuật của a tiện: Hệ thống đèn không còn đủ các chi tiết; Hệ thống lái còn đủ các chi tiết; Hệ thống côn, ga, gương, gạt nước còn đủ các chi tiết (*Bút lục 44 -> 47*).

* Xe mô tô biển số 37N4-7660: Ốp đầu, ốp đèn tín hiệu, đèn cf sáng bị bể rơi ra ngoài, kích thước (0,4x0,3)m; Ốp đồng hồ bị bể kích thước (0,2x0,2)m; Đầu tay cầm bên phải bị trầy xước kích thước (0,1x0,1)m; Ốp mặt nạ phía trước bị bể rơi ra ngoài kích thước (0,4x0,3)m; Ốp cản chắn bùn phía trước bị gãy rơi ra ngoài kích thước (0,15x0,2)m; Yếm chắn gió bên phải bị bể rơi ra ngoài kích thước (0,6x0,1)m; Ốp sườn bên trái phía sau bị biến dạng kích thước (0,4x0,3)m; Đầu gác chân trước bên phải bị trầy xước kích thước (0,02x0,02)m; Vỏ bánh xe sau bị bào mòn kích thước (0,35x0,1)m.

Ghi nhận an toàn kỹ thuật của a tiện: Hệ thống lái không còn tác dụng; Hệ thống phanh, đèn, gương không còn đủ các chi tiết; Hệ thống số, ga không còn tác dụng (*Bút lục 48, 49*).

Tại bản Kết luận giám định số 373/2016/GĐPY ngày 12/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết quả giám định: Ông Nguyễn Văn E, sinh năm: 1987 bị ngoại lực tác động gây đa chấn thương gãy xương, giập phổi, vỡ gan, giập rách mạc treo ruột, sốc chấn thương nặng dẫn đến tử vong (*Bút lục 30*).

Ngày 08/12/2016 kết quả xét nghiệm đối với bị cáo Trần Hải A của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước xác định nồng độ Ethanol 126,9 (mg/dl) (*Bút lục 113*).

Quá trình điều tra tạm giữ 01 xe ô tô đầu kéo biển số 77C-070.44 và xe sơ mi rơ mooc biển số 77R-005.48, 01 giấy phép lái xe hạng FC số 520086002009 mang tên Nguyễn Thế I, 01 giấy chứng nhận kiểm định ATKTK và BVMT xe ô tô số 1135575 và số 1236120, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự số 0084136, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 001299 bản phô tô, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe sơ mi rơ mooc số 000153 bản phô tô; 01 xe mô tô biển số 37N4-7660 (*Bút lục 50 -> 53*).

Ngày 15/12/2016 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài ra quyết định xử lý vật chứng trả 01 xe ô tô đầu kéo biển số 77C-070.44 và xe sơ mi rơ mooc biển số 77R-005.48, 01 giấy chứng nhận kiểm định ATKTK và BVMT xe ô tô số 1135575 và số 1236120, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự số 0084136, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 001299 bản phô tô, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe sơ mi rơ mooc số 000153 bản phô tô cho ông Nguyễn Tiến G là người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Văn F (*Bút lục 92*).

Ngày 15/12/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài ra quyết định xử lý vật chứng trả 01 giấy phép lái xe hạng FC số 520086002009 mang tên Nguyễn Thế I cho ông Nguyễn Thế I (*Bút lục 93*).

Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH Văn F đã khắc phục hậu quả số tiền 30.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị F là người đại diện hợp pháp cho người bị hại Nguyễn Văn E. Bị cáo Trần Hải A đã khắc phục hậu quả số tiền 1.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị F là người đại diện hợp pháp cho người bị hại Nguyễn Văn E.

Tại bản Cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo Trần Hải A về tội “Vi phạm quy định về điều khiển a tiện giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Hải A phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển a tiện giao thông đường bộ”. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Trần Hải A từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Bị cáo Trần Hải A thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Nguyễn Văn E là bà Nguyễn Thị F đã nhận tiền khắc phục hậu quả. Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị F không có yêu cầu gì thêm về phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Trần Hải A. Về trách nhiệm hình sự, bà Nguyễn Thị F xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo A.

Căn cứ vào các e liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát, lời trình bày của bị

cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần Hải A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 12/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, bản ảnh hiện trường cùng các chứng cứ, e liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa thấy phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, a tiện phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 08/12/2016, bị cáo Trần Hải A đã sử dụng rượu có nồng độ cồn trong máu 126mg/dl, không có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô biển số 37N4-7660 chở theo ông Nguyễn Văn E lưu thông trên đường ĐT 741 hướng Đồng Phú -> Đồng Xoài. Khi đi đến đoạn đường thuộc ấp 1, xã Tiên Hưng, thành phố Đồng Xoài (*đường ĐT 741 đang thi công sửa chữa nên đã ngăn chiều xe chạy hướng Đồng Xoài -> Đồng Phú và a tiện tham gia giao thông chỉ được phép lưu thông trên chiều đường bên phải đường ĐT 741 hướng Đồng Phú -> Đồng Xoài*) không chú ý quan sát nên điều khiển xe vượt xe cùng chiều phía trước trong khi đang có xe đi ngược chiều ở phần đường định vượt đã gây ra vụ tai nạn giao thông với xe ô tô biển số 77C-070.44 kéo theo sơ mi rơ móc biển số 77R-005.48 do ông Nguyễn Thế I đang điều khiển đi ngược chiều là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến hậu quả làm ông Nguyễn Văn E tử vong. Hành vi của bị cáo Trần Hải A đã vi phạm khoản 8, khoản 11 Điều 8 và khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ; Vi phạm điểm b khoản 7, điểm c khoản 8 Điều 6 Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Hành vi của bị cáo Trần Hải A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển a tiện giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[3] Bị cáo Trần Hải A thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý do cầu thả, bản thân bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự và nhận thức được khi tham gia giao thông phải tuân thủ các quy tắc của Luật giao thông đường bộ, tuy nhiên bị cáo đã không tuân thủ quy tắc giao thông khi vượt xe nên đã gây ra tai nạn làm ông Nguyễn Văn E tử vong. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông công cộng, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại tính mạng cho ông E, gây đau thương mất mát cho gia đình người bị hại, hành vi đó của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến trật tự

trị an tại địa a. Xét tính chất, mức độ của hành vi và hậu quả của hành vi do bị cáo gây ra là nghiêm trọng nên cần phải xét xử bị cáo một mức án tù có thời hạn nghiêm để răn đe giáo dục bị cáo trong môi trường có sự quản lý của Nhà nước để sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa a sinh sống bị cáo biết tôn trọng pháp luật và cũng là để mọi người nâng cáo ý thức tuân thủ Luật giao thông đường bộ khi tham gia giao thông.

Tuy nhiên, cũng cần phải xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Trước khi phạm tội lần này, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự gì; Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; Đại diện hợp pháp cho người bị hại đã bãi nại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự nên cần phải áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo và nghị cũng cần thiết phải áp dụng Điều 47 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

[4] Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Trần Hải A về tội “Vi phạm quy định về điều khiển a tiện giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ pháp luật. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đối với ông Nguyễn Thế I, quá trình điều tra đã xác định ông I điều khiển xe ô tô biển số 77C-070.44 kéo theo sơ mi rơ móc biển số 77R-005.48 va chạm với xe mô tô biển số 37N4-7660 do bị cáo Trần Hải A điều khiển. Do ông Nguyễn Thế I đi đúng phần đường nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Nguyễn Văn E là bà Nguyễn Thị F đã nhận tiền khắc phục hậu quả. Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị F không có yêu cầu gì thêm về phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Trần Hải A nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý.

[7] Về vật chứng:

- Đối với 01 (Một) xe ô tô đầu kéo biển số 77C-070.44; 01 (Một) xe sơ mi rơ móc biển số 77R-005.48, 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định ATKTT và BVMT xe ô tô số 1135575 và số 1236120; 01 (Một) Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự số 0084136, 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 001299 bản phô tô; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe sơ mi rơ móc số 000153 bản phô tô. Ngày 15/12/2016 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã trả lại cho ông Nguyễn Tiến G là người đại diện theo ủy quyền của Công ty

TNHH Văn F là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý.

- Đối với 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng FC số 520086002009 mang tên Nguyễn Thế I. Ngày 15/12/2016 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã trả lại cho ông Nguyễn Thế I là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý.

- Đối với 01 (Một) xe mô tô biển số 93N4 – 7660 thu giữ của bị cáo Trần Hải A do không có giấy chứng nhận đăng ký xe. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã trưng cầu cơ quan giám định xác định số khung, số máy nguyên thủy và xác minh tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Hải A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Trần Hải A** phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển a tiện giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 202; Điều 45; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Trần Hải A 18 (Mười b) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 06 tháng 02 năm 2020.

3. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Hải A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND TP.Đồng Xoài;
- Công an TP.Đồng Xoài;
- Chi cục THADS TP.Đồng Xoài;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ vụ án – Văn phòng.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

CAO ĐÌNH THÀNH